TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GD** **TỈNH TN** Bản án số: 115/2022/HS-ST Ngày 25-10-2022	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N1 VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N1 VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GD, TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đặng Hoài Dinh.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Phan Thị Anh Thư.
2. Bà Trần Ánh Nhạn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Lê Anh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh TN.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GD, tỉnh TN tham gia phiên toà:*** Ông Lê Đình Hữu Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2022/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Phan V L (L Bò); sinh năm 1996, tại tỉnh TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp BV, xã PT, huyện GD, tỉnh TN; Nghề nghiệp: không có; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan V T, sinh năm 1960 và bà Võ Thị N, sinh năm 1960; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không có; Nhân thân: chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự và xử lý vi phạm hành chính lần nào; Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác, tại Nhà tạm giữ Công an huyện GD, *có mặt.*

2/ Nguyễn Thị Hoàng Y; sinh ngày 27-11-2003, tại tỉnh TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp B, xã AT, huyện BC, tỉnh TN; Nơi tạm trú: khu phố RS, thị trấn GD, huyện GD, tỉnh TN; Nghề nghiệp: không có; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn V H, sinh năm 1973 và bà Đặng Thị G, sinh năm 1980; Chồng, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không có; Nhân thân: chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự và xử lý vi phạm hành chính lần nào; Bị cáo bị tạm giữ ngày 11-4-2022, đến ngày ngày 20-4-2022 bị tạm giam đến nay, *có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 11-4-2022, Trần Thanh T1, Ngô Thị Y L1 cùng với Phan V L, Nguyễn Thị Hoàng Y, Nguyễn V C, Phan Ngọc Huỳnh G, Nguyễn Hoàng Phi V, Võ Trọng N1 và Đặng Hoàng V ăn uống tại quán Gà Tươi thuộc xã PT, huyện GD. Tại đây, T1 và L1 rủ cả nhóm đến quán karaoke Thiên Kim do Nguyễn Khánh L1 làm chủ thuộc ấp TV 2, xã TP, huyện GD, để sử dụng ma túy (bay lắc) thì tất cả đồng ý. T1 và L1 đem 01 bịch ma túy dạng khây và 04 viên thuốc lắc (Ma túy dạng kẹo) đến phòng số 1 của quán karaoke Thiên Kim cho cả nhóm sử dụng. L điều khiển xe môtô chở Y về nhà của Y, rồi gọi điện thoại cho T1 hỏi mua 1.100.000 đồng ma túy để L và Y sử dụng riêng thì T1 đồng ý và kêu L gọi điện thoại cho Nguyễn Hoàng Nguyên Dũ để nhận ma túy. Sau đó, Dũ đem 01 bịch ma túy đến khu vực thị trấn GD giao cho L, rồi L điều khiển xe chở Y đến phòng số 01 quán karaoke Thiên Kim sử dụng ma túy với nhóm của T1. Tại đây, trong lúc sử dụng ma túy, L sợ Công an đến kiểm tra nên lấy 01 bịch ma túy vừa mua của mua T1 để trên bàn thì Y liền lấy bịch ma túy bỏ vào túi quần của Y cất giấu.

Đến 22 giờ 10 phút cùng ngày, Công an huyện GD tiến hành kiểm tra tại phòng số 1 của quán karaoke Thiên Kim, bắt quả tang Trần Thanh T1 và Ngô Thị Y L1 đang tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi vải của L1 01 bịch nylon màu trắng bên trong có 01 viên nén màu hồng và 01 mảnh giấy bạc bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M1); thu giữ trong túi quần của Y 01 bịch nylon màu trắng có chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M2); thu giữ trên nền gạch 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Jet bên trong có bịch nylon màu trắng chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M3); thu trên dĩa sành chất bột màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M4); thu 03 tờ tiền polime cuộn tròn và 01 thẻ nhựa có bám chất bột màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M5); thu 01 túi vải bên trong có 01 bịch nylon màu trắng chứa tinh thể rắn màu trắng được niêm phong (Ký hiệu M6); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và một số vật chứng có liên quan.

Kết luận giám định số 476 ngày 18-4-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng được phong (Ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy tên gọi là Methamphetamine, khối lượng 1,5598 gam.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 gói được niêm phong ghi số vụ 476-KL-KTHS, có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và chữ ký của trợ lý giám định Phan Quốc V bên trong chứa 1,4178 gam ma túy còn lại sau giám định; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số Imei 1: 867652040283434, số Imei 2: 867652040283 đã qua sử dụng. Tất cả đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD, tỉnh TN tạm giữ chờ xử lý.

Về kê biên tài sản: các bị cáo L và Y không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Đối với Trần Thanh T1 và Nguyễn Hoàng Nguyên D có hành vi bán trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã khởi tố và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TN điều tra theo thẩm quyền.

Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Thanh T1, Ngô Thị Y L1 và hành vi chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Khánh L1, Cơ quan điều tra đã khởi tố xử lý trong vụ án khác.

Cáo trạng số: 103/CT-VKSGD ngày 03-10-2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện GD đã truy tố các bị cáo Phan V L và Nguyễn Thị Hoàng Y về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố.

Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GD giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan V L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 sáu tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Y mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo vì không có tài sản.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói chứa ma túy còn lại sau giám định; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện GD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện GD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Lúc 22 giờ 10 phút ngày 11-4-2022, tại ấp TV 2, xã TP, huyện GD, Phan V L và Nguyễn Thị Hoàng Y có hành vi cất giấu 1,5598 gam chất ma túy tên gọi Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng được thu giữ, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội phạm của tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với Trần Thanh T1 và Nguyễn Hoàng Nguyên Dũ có hành vi bán trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã khởi tố và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh TN điều tra theo thẩm quyền. Đối với hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Thanh T1, Ngô Thị Y L1 và hành vi chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Khánh L1, Cơ quan điều tra đã khởi tố xử lý trong vụ án khác là đúng quy định pháp luật.

[3] Vụ án này mang tính chất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng do bản thân đang nghiện ma túy, muốn tiếp tục sử dụng ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng đối với các bị cáo một mức án nghiêm mới có đủ thời gian giáo dục riêng đối với từng bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo như sau:

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: cả hai bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng.

Do các bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án thể hiện như sau:

Mặc dù các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Nhưng không có sự câu kết chặt chẽ với nhau, không có bàn bạc, phân công vai trò nhiệm vụ cụ thể cho từng bị cáo. Nên trong trường hợp này, các bị cáo phạm tội là đồng phạm giản đơn, không phải là phạm tội có tổ chức.

Bị cáo Phan V L là người đã bỏ tiền ra mua ma túy về để cất giấu sử dụng, nên phải chịu trách nhiệm hình sự chính trong vụ án. Bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Y có hành vi giúp sức cho bị cáo L cất giấu ma túy, nên phải chịu trách nhiệm hình sự sau bị cáo L.

[5] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GD, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói được niêm phong ghi số vụ 476/KL-KTHS, có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị

Tuyết Mai và chữ ký của trợ lý giám định Phan Quốc Việt bên trong chứa 1,4178 gam ma túy còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số Imei 1: 867652040283434, số Imei 2: 867652040283 đã qua sử dụng, bị cáo dùng vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[7] Do Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo có tội và bị kết án. Nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án; *Vì các lẽ trên*,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố các bị cáo Phan V L (L Bò) và Nguyễn Thị Hoàng Y phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Văn L (L Bò) 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hoàng Y 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 11-4-2022.

2/ Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 gói được niêm phong ghi số vụ 476/KL-KTHS, có dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết M và chữ ký của trợ lý giám định Phan Quốc V bên trong chứa 1,4178 gam ma túy còn lại sau giám định.

Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số Imei 1: 867652040283434, số Imei 2: 867652040283 đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện GD)

3/ Án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án:

Các bị cáo Phan Văn L (L Bò) và Nguyễn Thị Hoàng Y mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh TN trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh TN;
- Phòng KTNV. TA tỉnh TN;
- Phòng lý lịch STP tỉnh TN;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TN;
- VKSND huyện GD;
- Công an huyện GD (02 bản);
- Nhà tạm giữ CA huyện GD;
- CC.THADS huyện GD;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST./.

(Đã ký)

Đặng Hoài Dinh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA